TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THANH XUÂN-TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **511/**2023/QĐST- HNGĐ	*Hà Nội, ngày 11 tháng 10 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3, Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thụ lý số: ***/2023/TLST-HNGĐ ngày *** năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Đặng Thị TH, sinh năm 198*

CCCD/CMND số 036187009*** do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày ***/2022; Nơi thường trú: M, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội; Chỗ ở hiện nay: N, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Ông Đỗ Huy K, sinh năm 198*

CCCD/CMND số 03308100*** do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày ***; Nơi thường trú: R, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 03 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Thị TH và ông Đỗ Huy K cùng xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Bà Đặng Thị TH và ông Đỗ Huy K xác nhận có 02 con chung là cháu Đỗ Minh P, sinh ngày 13/02/2011 và cháu Đỗ Ngọc BL, sinh ngày 24/11/2015. Ông bà thoả thuận sau khi ly hôn giao cháu Đỗ Minh P cho mẹ là bà Đặng Thị TH và giao cháu Đỗ Ngọc BL cho bố là ông Đỗ Huy K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, hai bên không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc khi có sự thay đổi khác.

Ông K, bà TH có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

1.3. Về tài sản chung (bao gồm động sản và bất động sản), nợ chung: Bà Đặng Thị TH và ông Đỗ Huy K không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4. Về các vấn đề khác: Bà Đặng Thị TH và ông Đỗ Huy K không yêu cầu Toà án giải quyết vấn đề gì khác.

2. Về án phí: Bà Đặng Thị TH và ông Đỗ Huy K mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí ông, bà đã nộp theo các Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0004*** ngày ***/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- Chi cục THADS quận Thanh Xuân;
- UBND xã G, huyện Văn Lâm, Hà Nội (số *** ngày ***/2010);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN

Thẩm phán

Lê Thị Thu Hường